

Số: /BC-UBND

Hòa Sơn, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đến năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 294-KH/HU ngày 06/9/2024 của Huyện ủy Ninh Sơn về Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đến năm 2025;

Thực hiện Công văn số 3970/UBND-NV ngày 09/9/2024 của UBND huyện Ninh Sơn về việc triển khai Kế hoạch số 294-KH/HU ngày 06/9/2024 của huyện ủy;

Ủy ban Nhân dân xã báo cáo như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Hòa Sơn nằm cách trung tâm huyện Ninh Sơn khoảng 15 km về phía Đông Nam, với tổng diện tích tự nhiên là 6.558 ha; Toàn xã có 6 thôn, với 1.405 hộ/ 4.885 nhân khẩu; Trong đó có 01 thôn là đồng bào dân tộc thiểu số Raglai, tập trung sinh sống tại thôn Tân Định, với hơn 121 hộ/425 khẩu; hộ nghèo của xã hiện còn 71 hộ/ 147 khẩu = 4,91%, giảm 10,79%; Cận nghèo 140 hộ/ 360 khẩu = 9,69%, giảm 8,81%. Trên địa bàn xã có 03 tôn giáo chính (Phật giáo, Công giáo và Tin lành) và 08 Dân tộc, cùng làm ăn, sinh sống tại địa phương (Kinh, Hoa, Nùng, Raglai, Chăm, Tày, Thái và dân tộc khác). Xã có 02 đường tỉnh lộ đi qua (709&708) và tuyến đường Liên vùng nối trung tâm huyện Ninh Sơn, qua xã Hòa Sơn và đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm đồng; phục vụ tốt cho việc giao thương, buôn bán giữa địa phương và các vùng lân cận khác.

Hòa Sơn là xã loại II, theo Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, UBND xã được phân bổ số lượng định biên cán bộ, công chức là 20 người; 13 người; 18 người. Tổng số hiện nay 18 người, trong đó có 09 cán bộ, 09 công chức; 09 người hoạt động không chuyên xã; 13 người hoạt động không chuyên thôn. Nhìn chung, cơ bản cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên xã, thôn đáp ứng nhiệm vụ được giao.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT

1. Công tác tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt:

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Công văn 3543/UBND-NV ngày 24/9/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định 2466/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND huyện về việc Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Sơn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1490/UBND-VX ngày 24/05/2022 về việc tham mưu đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính và các chỉ số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 02/02/2023 của UBND huyện về Tuyên truyền cải cách hành chính huyện Ninh Sơn năm 2023; Công văn 3813/UBND-NV ngày 29/8/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại phiên họp thứ tám ngày 15/7/2024. Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức cơ quan. Đồng thời, đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xã xây dựng các kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, trong đó, lồng ghép các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, huyện về đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính; bên cạnh đó, thường xuyên tuyên truyền phổ biến về cải cách hành chính thông qua các cuộc hội nghị và trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn đến từng đảng viên, cán bộ, công chức và Nhân dân, được 18 lần/2416 lượt người tham dự.

2. Công tác xây dựng, cụ thể và ban hành các văn bản thực hiện Nghị quyết và các chủ trương, quan điểm, định hướng có liên quan:

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Tỉnh, huyện. Đảng ủy, UBND đã kịp thời ban hành đầy đủ các văn bản, cụ thể hóa thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, như:

(có phụ lục kèm theo)

- Trong đó xác định 28 nhiệm vụ trọng tâm trên 07 nội dung cải cách hành chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của địa phương. Hàng năm, địa phương đạt 100% kế hoạch đề ra, riêng năm 2024, đến nay, địa phương đã thực hiện 24/28 nhiệm vụ trọng tâm (đạt 85,71% kế hoạch năm 2024).

3. Công tác thanh, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết:

Hàng năm Đảng ủy, UBND xã thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh Ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Qua đó kịp thời nhắc nhở, khắc phục sai sót trong giải quyết thủ tục hành chính, nhằm đơn giản hóa công tác thủ tục hành chính theo đúng chủ trương, chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, UBND tỉnh và huyện.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

- Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX): Hàng năm đều thực hiện tốt.
- Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh (PAPI): Hàng năm đều thực hiện tốt.
- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Hàng năm đều thực hiện tốt.
- Chỉ số mức độ hài lòng của nền hành chính (SIPAS) hàng năm của địa phương đạt từ 99% trở lên.
- Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT) tiếp tục duy trì thực hiện.
- 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của cơ quan ban hành đảm bảo đúng quy định pháp luật, chất lượng, khả thi (nếu có).
- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được tiếp nhận và trả kết quả ở bộ phận một cửa theo quy định.
- Thực hiện kiểm tra đột xuất về kết quả giải quyết thủ tục hành chính ít nhất 01 cuộc/năm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của địa phương.
- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định (nếu có).
- 61,81% người dân, doanh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt.
- 75% hồ sơ cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.
- Đến năm 2025, ít nhất 80% hồ sơ luân chuyển nội bộ đến các cơ quan nhà nước cấp trên được thực hiện theo phương thức điện tử; ít nhất 80% hồ sơ có yêu cầu thanh toán tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó ít nhất 30% phát sinh giao dịch trực tuyến.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ:

2.1. Cải cách thể chế:

- Triển khai chỉ đạo các ngành chuyên môn tiếp tục tuyên truyền các nội dung chủ yếu như: Tuyên truyền về cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ bưu chính công ích, thủ tục hành chính. Hình thức tuyên truyền trực tiếp thông qua giải quyết thủ tục hành chính, tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh, tại các cuộc họp, hội nghị,... nhằm giúp Nhân dân nắm bắt các quy trình tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện, giải quyết công việc của công dân, đồng thời giúp CBCC cơ quan nắm bắt các nội dung công tác CCHC để tham mưu thực hiện có hiệu quả CCHC tại địa phương.

- Ủy ban Nhân dân xã hàng năm đều ban hành Kế hoạch về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND và UBND xã Hòa Sơn. Công tác ban hành văn bản QPPL tại cơ quan được đảm bảo, định kỳ hàng quý, 06 tháng, hàng năm, giao nhiệm vụ cho bộ phận Văn phòng - Thống kê phối hợp với bộ phận Tư pháp - Hộ tịch xã tổ chức kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.

Trong 03 năm qua, Văn phòng và các ngành chuyên môn đã tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo có 3769 văn bản, trong đó: 617 Quyết định và 3152 văn bản hành chính thông thường (gồm 1089 công văn, 253 tờ trình, 530 kế hoạch, 796 báo cáo, 415 thông báo; khác 69). Trong 03 năm, HĐND và UBND xã không ban hành VB. QPPL.

Nhìn chung, công tác ban hành văn bản hành chính tại địa phương đã tuân thủ quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Nhà nước.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính:

Công tác cải cách TTHC trên địa bàn đã từng bước đi vào nề nếp, cơ bản đáp ứng và giải quyết tốt các giao dịch hành chính đối với tổ chức, cá nhân. Kết quả đạt được cụ thể:

- Hàng năm, UBND xã đã ban hành các Kế hoạch: CCHC, tự kiểm tra CCHC, Kế hoạch kiểm soát TTHC, rà soát, đánh giá TTHC để tổ chức, triển khai thực hiện trên địa bàn. Việc công khai các thủ tục hành chính theo quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện nghiêm túc.

- Thường xuyên cập nhật các quyết định của UBND tỉnh về công bố danh mục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ để niêm yết công khai tại bộ phận một cửa. Duy trì công khai đầy đủ số điện thoại của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và số điện thoại cá nhân, địa chỉ thư điện tử của người đứng đầu cơ quan và cán bộ được phân công tiếp nhận phản ánh, kiến nghị. Trong 03 năm, không có đơn, thư, phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, thủ tục hành chính gửi đến UBND xã.

- Việc niêm yết công khai các bộ thủ tục và các quy định hành chính tại các cơ quan, đơn vị, hầu hết đảm bảo kỹ thuật trình bày theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Công văn số 16/VPUB-KSTTHC ngày 02/01/2018 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hướng dẫn báo cáo và niêm yết công khai TTHC, nội dung và địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Kết quả đã niêm yết công khai 32 lĩnh vực/110 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã.

- UBND xã chỉ đạo các công chức chuyên môn thực hiện nghiêm túc về quy trình, kỹ năng tác nghiệp trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

ting, kỹ năng giao tiếp, ứng xử theo quy định đối với công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của xã.

** Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong giai đoạn 2021-tháng 8/2024:*

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, đã giải quyết được 12.161 hồ sơ, Trong đó: Trước hạn: 3826; đúng thời hạn: 8335 hồ sơ (lĩnh vực Tư pháp-hộ tịch: 9803 trường hợp; bảo trợ xã hội: 1684; khen thưởng: 08 trường hợp; trẻ em: 176; đất đai: 445; người có công: 32; tôn giáo: 01; hồ sơ liên thông 12 trường hợp).

(kèm phụ lục)

- UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 2039 hồ sơ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thuộc lĩnh vực Tư pháp-hộ tịch (1969); Bảo trợ xã hội (57); đất đai (01); khen thưởng (10); tiếp công dân (01); xử lý đơn (01), tất cả các hồ sơ đều được giải quyết đúng quy trình trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, mâu thuẫn: Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư được cấp ủy Đảng, UBND xã duy trì thực hiện, trong 03 năm, UBND xã tiếp 89 lượt công dân, tiếp nhận 62 đơn tranh chấp, mâu thuẫn, kiến nghị trong Nhân dân, trong đó UBND xã đã giải quyết 61 trường hợp (khiếu nại: 01; 11 tranh chấp đất; tranh chấp khác 34; 14 kiến nghị, phản ánh), còn 01 đơn tranh chấp đất, đang giải quyết.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Để đảm bảo cho quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của xã, UBND xã đã ban hành Quy chế làm việc của UBND xã, Quy chế Dân chủ tại cơ quan quy định những nhiệm vụ và quyền lợi của cán bộ, công chức xã, Quy chế công tác Văn thư – Lưu trữ nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức xã, trong thực thi công vụ, nhờ vậy đã khắc phục được thái độ làm việc nguyên tắc tránh quan liêu mệnh lệnh, vi phạm quyền làm chủ nhân dân trong một số bộ phận cán bộ công chức.

- Thường xuyên thực hiện chuyển đổi vị trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã cho phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ của địa phương, từ năm 2021-2023, đã thực hiện chuyển đổi 05 chức danh cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm và năng lực, đáp ứng nhu cầu công việc được giao (*Văn phòng, Tài chính-kế toán, Địa chính, Tư pháp, Văn hóa xã hội*); chuyển công tác 01 công chức; 01 cán bộ; nghỉ hưu theo quy định 02 cán bộ.

- Công tác quản lý biên chế được Ủy ban nhân dân xã thực hiện theo đúng quy định, luôn đảm bảo số lượng biên chế được giao để hoạt động của cơ quan luôn đúng tiến độ và hiệu quả (*tổng số biên chế được giao hiện nay theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP: 20 biên chế*). Đến nay xã đã được bố trí 18 cán bộ, công chức, đảm bảo thực hiện đúng theo nội dung tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND huyện Ninh Sơn về việc thống nhất số lượng biên

chế cán bộ và bố trí từng chức danh công chức cấp xã thuộc các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Sơn năm 2024. Hiện nay, còn thiếu 02 định biên so với Nghị định 33. Trong đó:

+ Cán bộ chuyên trách: Có 09 người. Chuyên môn, nghiệp vụ: Trình độ đại học 09 người, chiếm 100%. Lý luận chính trị: Cao cấp 02 người, chiếm 22,22% và Trung cấp 07 người, chiếm 77,78%. Quản lý nhà nước về kinh tế: 09 người, chiếm 100%; quản lý nhà nước về chuyên viên: 09 người, chiếm 100%.

+ Công chức: Có 09 người. Chuyên môn, nghiệp vụ: Trình độ đại học: 09 người, chiếm 100%. Lý luận chính trị trung cấp 06 người, chiếm 66,67%. Quản lý nhà nước về kinh tế: 09 người, chiếm 100%; quản lý nhà nước về chuyên viên: 09 người, chiếm 100%.

2.4. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

- Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản ổn định, đảm bảo số lượng, chất lượng và cơ cấu ngạch đúng quy định về cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, cấp thôn. Cán bộ, công chức được bố trí phù hợp với vị trí việc làm, và năng lực, sở trường công tác và đạt chuẩn theo quy định.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của UBND huyện, UBND xã thường xuyên chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm. Tiến hành rà soát và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, đề xuất cấp trên quan tâm cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm. Trong 03 năm, UBND xã tiến hành rà soát và đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức nhằm nâng cao trình độ qua đó hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đã có 01 cán bộ tham gia lớp CCLLCT, 05 cán bộ, công chức tham gia học lớp trung cấp lý luận chính trị; 01 cán bộ bồi dưỡng lớp QLNN về chuyên viên; 01 công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã đã tham gia lớp tập huấn kỹ năng nghiệp vụ kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong giải quyết TTHC, tham gia tập huấn công tác cải cách hành chính; tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng hoạt động đánh giá nội bộ và hướng dẫn vận hành HTQLCL năm 2023 theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, 89 lượt các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBNDTTQVN, Chủ tịch hội CCB, Chủ tịch Hội nông dân, Chủ tịch Hội LHPN, Bí thư Đoàn thanh niên xã tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc việc chi trả lương, phụ cấp và lập hồ sơ đề nghị xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đảm bảo đúng quy định cho cán bộ, công chức cơ quan xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Công văn số 907/UBND-NV ngày 29/3/2023 về việc tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Công văn số 1370/UBND-VX ngày 06/4/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện kế hoạch số 258-KH/HU ngày 01/4/2024 của Ban thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị tỉnh; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 56-CT/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị tỉnh. Hàng năm, UBND xã thường xuyên chỉ đạo rà soát xây dựng nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động công vụ của CBCCC; quán triệt và triển khai thực hiện quy chế đối với CBCCC trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở; không sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng; không sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc và ngày trực; thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về an toàn giao thông không có CBCCC vi phạm về luật an toàn giao thông đường bộ. Chấp hành nghiêm túc việc thực hiện quy định về chế độ làm việc trong hoạt động của cơ quan; giảm số lượng, nâng cao chất lượng các cuộc họp, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan. Thực hiện đúng quy định công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng đối với cán bộ, công chức theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC.

2.5. Cải cách tài chính công:

- Thực hiện tăng cường các biện pháp để quản lý, đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách;

- Thực hiện công khai các nội dung theo quy định của Luật PCTN, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai

ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Nhà nước hỗ trợ. Đã thực hiện công khai số liệu dự toán ngân sách hằng quý, năm theo quy định.

- Trên cơ sở dự toán ngân sách được Hội đồng nhân dân xã quyết nghị, Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định và chỉ đạo bộ phận Tài chính - Kế toán thông báo, hướng dẫn cụ thể, chi tiết về dự toán ngân sách đến từng bộ phận, ban ngành, cán bộ, công chức xã để chủ động tổ chức thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước. Đã thực hiện việc chi ngân sách theo dự toán được duyệt, đảm bảo nguyên tắc quản lý tài chính và Luật Ngân sách quy định.

2.6. Hiện đại hóa nền hành chính:

- Việc ứng dụng các phần mềm: Đến nay, hầu hết các văn bản của UBND xã được gửi đi dưới dạng điện tử qua phần mềm TD-Office; tất cả điều được số hóa, lưu trữ, luân chuyển, xử lý trên phần mềm TD-Office.

- Về chữ ký số: UBND xã đã triển khai thực hiện chữ ký số, số hóa văn bản đi, đến đúng quy định của Thông tư 01/2019/TT-BNV và hướng dẫn của Sở Thông tin và truyền thông Tỉnh.

- Hiện nay, UBND xã đã quản lý, thực hiện phần mềm Hộ tịch; Tài chính-Kế toán; Văn thư-Lưu trữ.

- Hiện nay, Ủy ban Nhân dân xã đang thực hiện chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (trong tháng 6/2021 hoàn thành).

2.7. Kết quả thực hiện các chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã đều ban hành Kế hoạch thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại cơ quan. Từ 2021-2023: Kết quả khảo sát thu được từ 60 phiếu khảo sát mức độ hài lòng của của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Kết quả thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của ông/bà: Có 59/60 phiếu đạt 98,33% về rất hài lòng và hài lòng; thời gian xử lý, hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho ông/bà: Có 60/60 phiếu đạt 100% rất hài lòng và hài lòng trả kết quả đúng hẹn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những ưu điểm:

Thực hiện công tác Cải cách hành được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, qua đó, giúp cho Đảng ủy, chính quyền địa phương có thêm cơ sở để tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện. Nhờ đó, công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã Hòa Sơn trong những năm qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Việc cải cách thể chế có tiến bộ, công tác ban hành văn bản hành chính địa phương đã tuân thủ đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Nhà

nước, góp phần đảm bảo cho công tác chỉ đạo, điều hành của Nhà nước được thuận lợi, hiệu quả; Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính được thực hiện, các quy định, thủ tục hành chính đều được niêm yết công khai minh bạch tại bảng niêm yết của xã để người dân hiểu rõ hơn về các quy định, quy trình thực hiện thủ tục hành chính, nhờ đó việc giải quyết các nhu cầu, thủ tục hành chính cho dân thuận lợi hơn; xã đã ban hành Quy chế làm việc đúng theo quy định, thường xuyên thực hiện công tác tinh giản biên chế và tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhờ đó đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao về chất lượng, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao, nhất là trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân; đa số cán bộ, công chức đã thể hiện được tinh thần trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân, luôn đoàn kết phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính có lúc, có khi chưa thực sự quyết liệt; công tác tự kiểm tra, giám sát đôi lúc chưa được thực hiện thường xuyên. Một số bộ phận chuyên môn chưa quan tâm trong việc rà soát, đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh các TTHC cho phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Việc bố trí nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính hàng năm được quan tâm, tuy nhiên việc bố trí kinh phí cho hoạt động cải cách TTHC chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân:

- Về chủ quan: Dù nhận thức về cải cách hành chính đã có chuyển biến nhưng chưa đủ, hành động chưa thật sự quyết liệt; năng lực tham mưu, phối hợp cải cách hành chính còn những mặt hạn chế nhất định; chưa rà soát và thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải cách hành chính.

- Về khách quan: Để cải cách hành chính thật sự là khâu đột phá, người đứng đầu thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và tập trung quyết liệt đối với công tác cải cách hành chính thì mới tạo chuyển biến thật sự về nhận thức trong toàn đội ngũ cán bộ, công chức.

4. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai cải cách hành chính:

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự đồng bộ với quyết tâm cao của các ngành, đoàn thể từ xã đến thôn. Trong đó, phải phát huy mạnh mẽ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện sắp xếp tổ chức công tác cán bộ là một trong những nội dung đánh giá, xếp loại hàng năm đối với cán bộ, công chức. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, coi đây là giải pháp trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; nhất là việc vận động phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, công chức.

- Kịp thời biểu dương, đánh giá những cá nhân, bộ phận làm tốt và xử lý nghiêm các cá nhân, bộ phận vi phạm; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo hướng xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện thể chế hành chính, quy định trách nhiệm và cơ chế giải trình của các cơ quan nhà nước; giảm mạnh, đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ những thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Đề cao đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của cán bộ, công chức; đẩy nhanh việc xây dựng và áp dụng chính quyền điện tử.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo phù hợp với năng lực từng cán bộ, công chức hoạt động hiệu quả và nâng cao tính chủ động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện công khai, minh bạch theo đúng quy định; phấn đấu giảm thiểu thời gian đi lại của tổ chức, công dân trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện có hiệu quả; đảm bảo mang lại sự hài lòng cho tổ chức và công dân đối với dịch vụ do cơ quan hành chính cung cấp đạt trên 90%.

- Từ 95 - 98% các văn bản, tài liệu chính thức (*trừ văn bản có nội dung mật*) trao đổi giữa các ngành được thực hiện dưới dạng điện tử; 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ.

- Thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Ứng dụng CNTT trong việc xử lý hồ sơ trên hệ thống “Một cửa điện tử”, nhằm từng bước hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực phục vụ của cơ quan hành chính đối với người dân và doanh nghiệp; thực hiện việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Về cải cách thể chế: Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản và kiểm tra văn bản ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và mang tính khả thi cao.

2. Về cải cách thủ tục hành chính:

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường sự giám sát của người dân và các tổ chức đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Theo dõi, đôn đốc các ngành, công chức trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong giải quyết các TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Phân công nhiệm vụ rõ ràng, nâng cao hiệu quả, phương pháp làm việc của cán bộ, công chức. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong công tác cải cách hành chính và chấn chỉnh kịp thời sau kiểm tra. Cán bộ, công chức xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc báo cáo phân loại cán bộ, công chức hàng tháng đúng thời gian quy định (theo Công văn đã triển khai); hàng tuần, tháng, quý phải xây dựng lịch công tác theo đúng quy định.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm, trọng tâm là chuyên môn nghiệp vụ và LLCT.

5. Cải cách tài chính công:

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP. Thực hiện dân chủ hóa, công khai minh bạch về tài chính công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

6. Hiện đại hóa hành chính: Áp dụng thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

7. Một số giải pháp chủ yếu:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của HĐND và sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC. Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đặc biệt chú trọng thực hiện tốt trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác CCHC.

- Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng hành chính, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Tiếp tục quan tâm mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính, công tác kiểm soát thủ tục hành chính cho công chức, bộ phận làm tại Bộ phận một cửa cấp xã.

2. Tiếp tục quan tâm đầu tư, hỗ trợ trang thiết bị (*máy photo mini*) phục vụ tại phòng tiếp nhận và trả kết quả của xã, để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ CCHC và người dân, doanh nghiệp trong quá trình giao dịch, giải quyết công việc.

Trên đây là báo cáo tổng kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 của UBND xã Hòa Sơn./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các PCT.UBND xã;
- Bộ phận một cửa xã;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hải